

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ CR
TỈNH KHÁNH HÒA**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

**Bản án số: 18/2021/DSST
Ngày: 27/5/2021
V/v “tranh chấp hợp đồng
vay tài sản”**

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ CR**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Ngô Nhị Hồng

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Bà Trương Thị Diễm
2. Ông Đặng Ngọc Hương

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Thảo – Thư ký Tòa án nhân dân thành phố CR – tỉnh Khánh Hòa.

- Đại diện VKSND thành phố CR: Ông Bùi Văn Khánh – Kiểm sát viên.

Ngày 27 tháng 5 năm 2021 tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố CR – tỉnh Khánh Hòa, Tòa án nhân dân thành phố CR tiến hành xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 231/2020/TLST-DS ngày 14 tháng 12 năm 2020 về “tranh chấp hợp đồng vay tài sản” theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 15/2021/QĐXXST-DS ngày 31 tháng 3 năm 2021 giữa các đương sự:

1. Nguyên đơn: Bà Nguyễn Thị Th - sinh năm: 1968

Địa chỉ: Thôn SC, xã CTB, huyện CL, tỉnh Khánh Hòa.

Đại diện theo ủy quyền:

Bà Nguyễn Thị Minh Tr, sinh năm 1985

Địa chỉ: 18, Nguyễn Lương B, TDP P T, phường CP, thành phố CR, tỉnh Khánh Hòa. (Văn bản ủy quyền số 9715 ngày 08/12/2020 – Có đơn xin xét xử vắng mặt).

2. Bị đơn: 1. Ông Nguyễn Văn T, sinh năm 1968

2. Bà Võ Thị Hồng C, sinh năm 1973

Địa chỉ: Tổ dân phố N A, phường CN, thành phố CR, tỉnh Khánh Hòa (vắng mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

*** Tại đơn khởi kiện và trong quá trình giải quyết vụ án, nguyên đơn và đại diện theo ủy quyền của nguyên đơn trình bày:**

Ngày 11/10/2016 âm lịch tức ngày 10/11/2016 dương lịch, bà Nguyễn Thị Th có cho vợ chồng ông Nguyễn Văn T và bà Võ Thị Hồng C vay số tiền 200.000.000 đồng để làm vốn nuôi cá, không lấy lãi. Bà C, ông T viết giấy vay tiền cho bà Th và hẹn cuối năm 2016 sẽ trả lại tiền. Tuy nhiên đến hạn trả tiền và cho đến nay, nguyên đơn đã rất nhiều lần yêu cầu trả nhưng bị đơn nại lý do làm ăn thua lỗ không chịu trả.

Trong quá trình giải quyết vụ án, đại diện theo ủy quyền của nguyên đơn xác nhận bị đơn đã trả cho nguyên đơn 30.000.000 đồng tiền gốc.

Vì vậy đại diện theo ủy quyền của nguyên đơn yêu cầu Tòa án buộc ông Nguyễn Văn T và bà Võ Thị Hồng C phải trả cho nguyên số tiền gốc còn lại là 170.000.000 đồng, không yêu cầu tiền lãi.

*** Tại biên bản ghi lời khai ngày 24/12/2020, bị đơn bà Võ Thị Hồng C và ông Nguyễn Văn T trình bày:**

Vào ngày 11/10/2016 (âm lịch) ông bà có vay của bà Nguyễn Thị Th số tiền là: 200.000.000 đồng, thỏa thuận lãi 3%/tháng. Từ lúc vay cho đến đầu năm 2017 ông bà có trả lãi hàng tháng cho bà Th, nhưng không có giấy tờ chứng minh. Khi ông bà đổ nợ (đầu năm 2017) thì bà C bỏ đi không trả lãi cho bà Th nữa. Đến cuối năm 2017 bà C trở về thì bắt đầu trả tiền gốc cho bà Nguyễn Thị Th mỗi tháng 3.000.000 đồng, đã trả tiền gốc được khoảng 10 tháng, bà C chuyển khoản qua tài khoản ngân hàng của con trai bà Th là Nguyễn Xuân Uyên tại ngân hàng TPBank, tổng cộng ông bà đã trả được cho bà Th 30.000.000 đồng tiền gốc.

Nay bà Nguyễn Thị Th yêu cầu ông bà trả cho bà Th số tiền gốc là 200.000.000 đồng, không yêu cầu tiền lãi, ý kiến của ông bà như sau: Ông bà chỉ trả cho bà Th số tiền gốc là 170.000.000 đồng, không trả lãi. Do hiện nay ông bà làm ăn khó khăn nên xin được trả dần mỗi tháng 2.000.000 đồng, bắt đầu trả từ tháng 12/2020 cho đến khi hết toàn bộ số tiền gốc là 170.000.000 đồng.

*** Các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án:**

- Nguyên đơn đã giao nộp: Hợp đồng vay tiền ngày 11/10/2016 âm lịch (bản chính)

* Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố CR đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điều 463, 466, 469 và điều 688 Bộ luật dân sự năm 2015; Điều 26, Điều 35, Điều 227, Điều 228 Bộ luật tố tụng dân sự; Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14: chấp nhận yêu cầu của nguyên đơn: Buộc ông Nguyễn Văn T và bà Võ Thị Hồng C phải trả cho bà Nguyễn Thị Th 170.000.000 đồng tiền gốc, nguyên đơn không yêu cầu tiền lãi nên không xem xét.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1]. **Về tố tụng:** Bà Nguyễn thị Th khởi kiện ông Nguyễn Văn T và bà Võ Thị Hồng C về việc “Tranh chấp hợp đồng vay tài sản”. Yêu cầu của bà Th thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án theo quy định tại Điều 26, Điều 35 Bộ luật tố tụng dân sự.

Bị đơn ông Nguyễn Văn T và bà Võ Thị Hồng C vắng mặt tại phiên tòa lần thứ 2 không có lý do nhưng đã được Tòa án triệu tập hợp lệ giấy triệu tập, đại diện theo ủy quyền của nguyên đơn là bà Nguyễn Thị Minh Trang có đơn xin xét xử vắng mặt nên căn cứ vào điều 227, điều 228 Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015, Tòa án tiến hành xét xử vắng mặt các đương sự.

[2]. **Về nội dung vụ án:** Theo chứng cứ do nguyên đơn cung cấp thể hiện: Ngày 11/10/2016 âm lịch tức ngày 10/11/2016 dương lịch, bà Nguyễn Thị Th có cho vợ chồng ông Nguyễn Văn T và bà Võ Thị Hồng C vay số tiền 200.000.000 đồng. Hai bên có lập hợp đồng vay tiền, không ghi lãi. Sau khi vay đến nay, bị đơn mới trả được 30.000.000 đồng tiền gốc, còn nợ lại 170.000.000 đồng tiền gốc.

Bị đơn ông Nguyễn Văn T và bà Võ Thị Hồng C cũng xác nhận việc vay số tiền 200.000.000 đồng của bà Th hoàn toàn đúng như đại diện theo ủy quyền của nguyên đơn đã khai. Bị đơn xác định hai bên thỏa thuận miệng lãi suất là 3%/tháng và đã đưa lãi cho nguyên đơn đến đầu năm 2017 thì không đưa nữa. Tuy nhiên việc đưa lãi, bị đơn không có chứng cứ chứng minh, nguyên đơn không nhất trí với ý kiến của bị đơn nên Hội đồng xét xử không có căn cứ để xem xét. Đối với số tiền gốc, bị đơn đã trả được 30.000.000 đồng. Nay bị đơn đồng ý trả cho nguyên đơn 170.000.000 đồng tiền gốc còn lại nhưng xin trả dần mỗi tháng 2.000.000 đồng.

Xét thấy việc vay tài sản đã kéo dài một thời gian khá dài nhưng việc bị đơn xin trả nợ dần mỗi tháng 2.000.000 đồng đã làm thiệt hại đến quyền và lợi ích hợp pháp của nguyên đơn. Do đó, yêu cầu của đại diện theo ủy quyền của nguyên đơn buộc ông Nguyễn Văn T và bà Võ Thị Hồng C phải trả cho bà Nguyễn Thị Th 170.000.000 đồng tiền gốc là phù hợp với quy định của pháp luật nên Hội đồng xét xử chấp nhận.

Về tiền lãi: Nguyên đơn không yêu cầu nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[3]. **Về án phí:** Bị đơn phải nộp 8.500.000 đồng án phí DSST đối với khoản tiền phải trả cho nguyên đơn.

QUYẾT ĐỊNH:

Áp dụng các điều 463, 466, 469 và điều 688 Bộ luật dân sự năm 2015;

Áp dụng điều 26, điều 35, điều 227, điều 228 Bộ luật tố tụng dân sự;

Áp dụng Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14;

Tuyên xử: Chấp nhận yêu cầu của nguyên đơn:

[1]. Buộc ông Nguyễn Văn T và bà Võ Thị Hồng C phải trả cho bà Nguyễn Thị Th 170.000.000 đồng (Một trăm bảy mươi triệu đồng) tiền gốc.

[2]. Về án phí: Ông Nguyễn Văn T và bà Võ Thị Hồng C phải nộp 8.500.000 đồng tiền án phí Dân sự sơ thẩm.

Hoàn lại cho bà Nguyễn Thị Th 5.000.000 đồng tiền tạm ứng án phí mà bà Th đã nộp theo Biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số AA/2019/0001043 ngày 14/12/2020 tại Chi cục thi hành án dân sự thành phố CR.

[3]. Quy định: Kể từ ngày bà Nguyễn Thị Th có đơn yêu cầu thi hành án, nếu ông Nguyễn Văn T và bà Võ Thị Hồng C chưa thi hành xong khoản tiền phải trả cho nguyên đơn thì hàng tháng còn phải chịu thêm khoản tiền lãi theo quy định tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật dân sự tương ứng với số tiền và thời gian chậm thi hành án.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7, 7a và 9 Luật thi hành án dân sự.

[4]. Nguyên đơn, bị đơn có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận bản án sơ thẩm hoặc từ ngày niêm yết bản án sơ thẩm.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Khánh Hòa;
- VKSND TP.CR;
- Chi cục THA CR
- Các đương sự;
- Lưu HS;
- Lưu AV.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
Thẩm phán – chủ tọa phiên tòa

Ngô Nhị Hồng